

One Nation Built on the Strength of Immigrants

One Nation Commission Report



ONE NATION
COMMISSION

Các phát hiện và Tóm tắt tổng quan

1. Dữ liệu từ nhiều nghiên cứu và hơn 250.000 bình luận và câu chuyện được báo cáo cho Federal Register về việc mở rộng và thay đổi quy tắc về Phí công cộng (Gánh nặng xã hội) áp đặt các hạn chế hà khắc đối với người nhập cư cho thấy các luận điểm có bằng chứng và lập luận có đạo đức rằng Hợp Chúng Quốc Hoa Kỳ là một quốc gia được xây dựng dựa trên sức mạnh của người nhập cư.

2. Người nhập cư tăng sức sống cho lực lượng lao động, làm giàu cho nền kinh tế, đóng thuế, tạo ra một xã hội thịnh vượng, đa dạng hóa nền văn hóa, kích thích sự đổi mới và sáng tạo, tăng cường các mối liên kết và sự hỗ trợ lành mạnh trong gia đình, đồng thời giúp nước Mỹ trở nên mạnh hơn.

3. Dữ liệu và nghiên cứu dựa trên tiếng nói và tầm ảnh hưởng của Người Mỹ gốc Á và người dân đảo Thái Bình Dương (AAPI), cung cấp bằng chứng rõ ràng cho thấy tác động phi Mỹ về quy định Gánh nặng xã hội được đề xuất trong bối cảnh hàng loạt các cuộc tấn công chống người nhập cư năm 2019.

4. Vô số sự thật và những câu chuyện sống loại bỏ những sai lầm và định kiến về AAPI. Trái với quan điểm thường thấy cho rằng người nhập cư là mối đe dọa đối với người lao động Mỹ, người lao động nhập cư bổ sung cho lực lượng lao động Mỹ, đóng góp lớn cho nền kinh tế.

5. Cộng đồng AAPI có tỷ lệ người nhập cư cao hơn bất kỳ nhóm chủng tộc hoặc sắc tộc nào và đã chứng tỏ một làn sóng quan tâm mà Báo cáo của Ủy ban Một Quốc gia sẽ phổ biến rộng rãi, được dịch sang chín ngôn ngữ châu Á và được dựng thành phim.

6. Các nghiên cứu của cử tri cho thấy những người nhập cư như AAPI có sức mạnh xoay chuyển kết quả bầu cử, chuyển hướng dư luận và dẫn tới kết quả là các bên phải dựa vào người nhập cư để có quyết định.

7. Các nghiên cứu về chăm sóc sức khỏe và phúc lợi cho thấy người nhập cư có đóng góp đáng kể trong nguồn lực bảo hiểm và y tế. Người nhập cư sử dụng ít phúc lợi xã hội hơn so với người dân sinh ra tại Mỹ, là yếu tố thiết yếu đối với hệ thống thuế và các cơ sở hạ tầng công cộng khác, đồng thời đóng vai trò quan trọng đối với y tế cộng đồng, sự an toàn và phúc lợi xã hội của quốc gia này.

8. Một phong trào đang phát triển, từ các quan chức được bầu cử và các giám đốc điều hành tổ chức phi lợi nhuận can đảm đến những nhà từ thiện dũng cảm nói lên sự thật, đang chuẩn bị để chiến đấu trong những trận chiến diễn ra tại tòa án, trong hội trường nghị sự của Quốc hội, trên đường phố và mang đến hy vọng, nguồn cảm hứng và sự thật chứng minh rằng người nhập cư giúp nước Mỹ mạnh hơn.

9. Qua quan sát và chuyên môn của các ủy viên, cố vấn của tổ chức Một Quốc gia và các khu vực bầu cử của họ, báo cáo này là một cuốn cẩm nang cung cấp cho các nhà hoạch định chính sách, nhà báo, ứng viên và các nhà lãnh đạo tư tưởng những phát hiện quan trọng và cập nhật về tác động quan trọng không thể tách rời của hàng triệu người nhập cư và người thân của họ trong việc củng cố xã hội Hoa Kỳ.

Những Đề Xuất

Ngay Lập Tức

»»»» Ủng hộ những tiêu chuẩn bền vững, có từ 150 năm nay, được giải thích rõ ràng năm 1999, và đã được Quốc hội chuyển thành pháp luật, phản đối việc đưa những trợ cấp y tế Medicaid, phiếu thực phẩm và nhà ở vào quy định Gánh Nặng Xã Hội. Ủy Ban One Nation đề xuất quy định Gánh Nặng Xã Hội không áp dụng với những phúc lợi xã hội trừ những phúc lợi tiền mặt và chăm sóc lâu dài.

Trước Mắt

»»»» Ủng hộ những vụ kiện hoặc lệnh của các tòa án liên bang, tiểu bang và vùng nhằm mục đích ngăn chặn việc thực hiện quy định Gánh Nặng Xã Hội.

»»»» Ủng hộ những dự luật của Quốc Hội và Thượng Nghị Viện nhằm ngăn chặn tài trợ từ liên bang cho việc thực hiện những quy định về Gánh Nặng Xã Hội.

»»»» Ủng hộ các nghị quyết của tiểu bang kêu gọi ngăn chặn việc thực hiện quy định Gánh Nặng Xã Hội mới mở rộng.

»»»» Ủng hộ các nghị quyết của quận và các nghị quyết địa phương khác và lên tiếng phản đối quy định Gánh Nặng Xã Hội mới mở rộng.

Về Lâu Dài

- Tăng cường sự hiểu biết về thực tế, lịch sử và lòng nhân đạo đối với việc nhập cư tại nước Mỹ, kể cả việc công nhận những người nhập cư có thể đến đất nước này với chút ít tài sản, nhưng qua thời gian họ sẽ đóng góp và làm lợi nhiều hơn cho nền kinh tế, sự thịnh vượng của đất nước cũng như của toàn xã hội. Ủy Ban One Nation đề xuất rằng các chính sách và pháp luật của đất nước, tiểu bang, và địa phương ủng hộ, chào đón và bảo vệ những người nhập cư.
- Khuyến khích việc hòa nhập thành công những người nhập cư vào Mỹ bằng cách ủng hộ các ngôn ngữ chính của họ trong khi họ vẫn nói thành thạo tiếng Anh, và đảm bảo các quyền về tôn giáo và văn hóa của họ.
- Ủng hộ chăm sóc sức khỏe cho mọi người dân, với thực tế và dữ liệu chứng minh rằng nền kinh tế và xã hội phát triển khi tất cả dân chúng có thể đóng góp vào mạng lưới an toàn các dịch vụ và cơ hội căn bản.
- Đảm bảo an toàn thực phẩm và cung cấp dinh dưỡng cho các gia đình và trẻ em, với thực tế rằng các cộng đồng phát triển, học hỏi và thành công khi có nguồn dinh dưỡng thích hợp để phát triển não bộ, thành tích học tập và thành công trong sự nghiệp.
- Ủng hộ quyền và trợ cấp đối với nơi tạm cư và nhà ở, với thực tế rằng các gia đình và trẻ em có nơi ở an toàn và tiện nghi có thể dễ dàng thành công.
- Ban hành các quy định pháp luật và chính sách nhập cư lành mạnh phản ánh đúng tầm quan trọng của những người nhập cư, để đáp ứng nhu cầu về lực lượng lao động của nước Mỹ trong tương lai và đảm bảo sức khỏe của cả đất nước.



Sự khác biệt của AAPI

Sự thật về Cộng đồng Dân nhập cư tăng nhanh nhất nước Mỹ

Người Mỹ gốc Á và người dân các đảo Thái Bình Dương (AAPI) là cộng đồng không phải là người da trắng phát triển nhanh nhất nước Mỹ và có nhiều khả năng bao gồm số lượng người di cư thế hệ đầu tiên lớn hơn bất kỳ nhóm nào khác. Tuy nhiên, thông tin sai lệch, giả định sai lầm và sự thiếu hiểu biết đơn giản vẫn có thể định hướng sai quan điểm của công chúng cũng như ảnh hưởng tới những người ra quyết định và các nhà lãnh đạo tư tưởng. Các định kiến phổ biến đã gán nhảm nhãn cho tất cả người Mỹ gốc Á là “cộng đồng thiểu số kiểu mẫu” hoặc những kẻ xâm lược đáng ngờ bởi vì khi nhập cư vào đất nước này, họ chỉ làm lợi cho chính họ.

Ngược lại, những người nhập cư sớm từ Châu Á và Thái Bình Dương chính là những người đã xây dựng tuyến đường sắt xuyên lục địa của Mỹ và làm việc trong các đồn điền rộng lớn của Hawaii, cũng như các trang trại kinh doanh nông nghiệp đang phát triển và ngành công nghiệp cá hộp ở Bờ Tây Hoa Kỳ. Tuy nhiên, những đóng góp ban đầu này của họ đã bị bỏ qua trong lịch sử và chỉ được chính thức tưởng thưởng bằng luật loại trừ, vẫn còn mờ nhạt trong ký ức tập thể của đất nước này. Những đóng góp của cộng đồng AAPI ngày nay cũng rất đáng kể.

Ngày nay, quan điểm của một số quan chức cấp cao nhất của Mỹ cho rằng những người nhập cư, bao gồm cộng đồng AAPI, gây thất thoát tài nguyên quốc gia là một quan điểm ngày càng được ủng hộ, từ đó tăng ấn tượng rằng những người nhập cư nói chung và những người nhập cư ngoài châu Âu nói riêng có thể gây nên gánh nặng xã hội. Nhưng dữ liệu uy tín về người Mỹ gốc Á và người dân đảo Thái Bình Dương cho thấy giả định này không chính xác và ngược lại còn chứng minh rằng AAPI giúp tăng cường đáng kể các nguồn lực và phúc lợi của đất nước này.

Người Mỹ gốc Á và người dân đảo Thái Bình Dương là cộng đồng cư dân lớn và phát triển nhanh ở Mỹ.

• Cộng đồng người AAPI nhiều nguồn gốc, không phải người da trắng hiện chiếm 7% dân số Hoa Kỳ và dự kiến sẽ tăng gấp ba lần vào năm 2065, bao gồm hơn 24 triệu người đến từ hơn hai mươi quốc gia, 50 dân tộc, trên 100 ngôn ngữ và hơn mười loại tôn giáo khác nhau. Hơn một nửa cộng đồng AAPI ngày nay được sinh ra ở một quốc gia khác [1], trong đó số người nhập cư có nguồn gốc Châu Á chiếm 1/4 tổng số dân nhập cư di cư đến Mỹ từ năm 1965. [2]

Người Mỹ gốc Á và người dân đảo Thái Bình Dương là một lực lượng không thể thiếu trong nền kinh tế và xã hội Hoa Kỳ với tư cách là người tiêu dùng, người lao động, chủ doanh nghiệp, tài sản trí tuệ và người tham gia vào đời sống công dân.

• Người Mỹ gốc Á và người dân đảo Thái Bình Dương tiêu thụ công suất của cả một nhà máy điện, chi tổng cộng khoảng 455,6 tỷ USD để mua điện trong năm 2015 mặc dù, giống như các cộng đồng khác, họ có mức thu nhập, trình độ học vấn, ngành nghề và việc làm rất đa dạng. [3]

• Sức mua mạnh mẽ này cho thấy các hộ gia đình nhập cư có mức thu nhập trung bình cao, trong đó tổng thu nhập của nhiều thành viên trong gia đình thường ở vào khoảng: 75.000 USD trong năm 2015, cao hơn tổng thu nhập bình quân của các hộ gia đình ở Hoa Kỳ (55.300 USD). [4]

• Ngoài ra, 555.262 doanh nghiệp thuộc sở hữu của cộng đồng AAPI năm 2016 đã tạo ra tổng doanh thu là 691 tỷ USD, cao hơn bất kỳ cộng đồng thiểu số nào khác và tạo việc làm cho hơn 4,4 triệu người lao động Hoa Kỳ, cũng nhiều hơn bất kỳ cộng đồng thiểu số nào khác. [5]

- Các hộ gia đình AAPI là một nguồn tài sản công cộng đáng kể, chỉ riêng trong năm 2012, họ đã đóng góp 184 tỷ đô la tiền thuế vào kho bạc của chính phủ. [6]

Cộng đồng AAPI hiện nay có trình độ học vấn tương đối cao, nâng cao giá trị của họ trong lực lượng lao động Mỹ.

- Tính riêng năm 2015, trên 60 % AAPI mới nhập cư từ 25 tuổi trở lên có bằng cử nhân trở lên, nhiều gấp đôi so với cộng đồng được sinh ra tại Hoa Kỳ.[7] Trong số cộng đồng người gốc Á trong cùng độ tuổi này năm 2017, 88% có bằng trung học hoặc bằng tương đương.[8]

- Phụ nữ gốc Á tham gia lực lượng lao động có nhiều khả năng được tuyển dụng vào các vị trí quản lý, chuyên môn và các ngành nghề liên quan hơn phụ nữ cộng đồng khác tham gia lực lượng lao động: 50% phụ nữ gốc Á, so với 45% phụ nữ da trắng. 20% nam giới gốc Á có nghề nghiệp đang làm việc trong các ngành chuyên môn và dịch vụ kinh doanh, cao hơn so với cộng đồng người da trắng (13%). [9]

AAPI thúc đẩy cạnh tranh khoa học và công nghệ của Mỹ trong nền kinh tế thế giới.

- Người Mỹ gốc Á và người dân nhập cư từ đảo Thái Bình Dương có khả năng được tuyển dụng trong các ngành khoa học, công nghệ, kỹ thuật và toán học cao gấp đôi so với người lao động ở Mỹ nói chung.

- Từ năm 2003 đến 2012, đã có 680.000 chuyên gia gốc Á mới trong các ngành khoa học, công nghệ, kỹ thuật, toán học và các ngành nghề liên quan. Tính riêng năm 2011 đã có 62% (66,137) chiếu khán loại H-1B được cấp cho đương đơn trong ngành công nghệ từ Ấn Độ và Trung Quốc. [10]



TRÍCH DẪN CHÍNH:
“Ở một số bang, phiếu bầu của người Mỹ gốc Á đủ để thay đổi chiến thắng,”

Đại diện của New York, Grace Meng, Phó Chủ tịch DNC chia sẻ với NBC News vào ngày 26/03/2019. Bà còn chia sẻ thêm rằng bà tin tưởng AAPI ở Wisconsin, Minnesota, Texas, California và Nevada, có thể là yếu tố quyết định trong cuộc bầu cử tổng thống vào năm sau.[26]

Do sự già hóa của dân số Hoa Kỳ, ngành chăm sóc y tế đã vượt qua ngành sản xuất và bán lẻ, trở thành lĩnh vực việc làm lớn nhất ở Mỹ vào năm 2018. AAPI đóng vai trò đáng kể trong ngành chăm sóc y tế mà ngành này luôn ở trong tình trạng thiếu nhân lực.[11]

- AAPI có khả năng trở thành chuyên gia y tế cao gấp đôi so với người Mỹ được đào tạo ở bậc đại học cao đẳng khác. [12]
- Dữ liệu điều tra dân số của Hoa Kỳ được thực hiện với 164.000 chuyên gia y tế trong năm 2016 cho thấy, nhìn chung, gần 17 % là người nước ngoài và Châu Á đã gửi nhiều chuyên gia y tế đến Hoa Kỳ nhất, chiếm khoảng sáu phần trăm tổng lực lượng lao động. [13]

- Tính đến cuối những năm 1980, có tới 75% y tá người nước ngoài tại Mỹ là người Phi nhập cư từ Philippines vẫn chiếm tỷ lệ cao nhất trong cộng đồng điều dưỡng từ nước ngoài. [14]

Do dân số Hoa Kỳ ngày càng già đi, ngành chăm sóc cũng đang phát triển theo cấp số nhân với cộng đồng AAPI đóng một vai trò quan trọng trong lĩnh vực này.

- Trợ lý chăm sóc cá nhân, trợ lý chăm sóc tại nhà và trợ lý điều dưỡng thuộc cộng đồng AAPI giúp đỡ người già và người khuyết tật tại nhà chiếm 8% (160.000) trong số trên 2 triệu nhân viên chăm sóc tại nhà năm 2016. [15]

AAPI đang nhanh chóng trở thành một yếu tố đáng kể trong các cuộc bầu cử ở Hoa Kỳ, với mức độ tham gia công dân cao.

- Trong số những người nhập cư gốc Á, 58 % đã chính thức trở thành công dân Hoa Kỳ, mặc dù tỷ lệ nhập tịch rất khác nhau giữa các dân tộc. [16]

- Từ năm 2000 đến 2008, số cử tri đủ điều kiện bỏ phiếu là người Mỹ gốc Á đã tăng gần 50% [17] và dự kiến sẽ đạt tổng cộng khoảng 13,7 triệu người vào năm 2020. [18] • Số lượng cử tri AAPI đã đăng ký bỏ phiếu tăng từ khoảng 2,4 triệu người năm 2000 lên đến 5,8 triệu người năm 2016. 38% trong số đó không công khai ủng hộ đảng nào. [19]

- Ngày càng có nhiều AAPI tranh cử vào Quốc hội: 8 người vào năm 2008; 10 người vào năm 2010; 30 người vào năm 2012 đến 39 người vào năm 2014; 40 người vào 2016 đến hơn 80 người vào năm 2018. [20]

- Hiện có hơn 600 quan chức được bầu là người gốc AAPI đang làm việc ở nhiều cấp chính quyền. [21]

Các cử tri AAPI đang ngày càng trở thành một nhân tố quyết định ở nhiều khu vực bầu cử, bao gồm cả ở các bang có khả năng thay đổi chiến thắng.

- Một trong bốn Khu vực bầu cử Quốc hội có trên 5 phần trăm cư dân gốc AAPI và AAPI vượt quá 5 phần trăm dân số ở gần 600 thành phố và đô thị. [22]
- Các cử tri AAPI đủ điều kiện bỏ phiếu chiếm hơn 5 phần trăm cử tri ở 7 tiểu bang: Hawaii, California, Nevada, Washington, New Jersey, New York và Alaska. [23] Nevada, Arizona và North Carolina--ba tiểu bang có cộng đồng AAPI tăng nhanh nhất là “các bang có khả năng thay đổi chiến thắng.” [24]
- Trong cuộc bầu cử giữa kỳ năm 2018, Người Mỹ gốc Á và người dân đảo Thái Bình Dương có khả năng thay đổi kết quả cuộc đua bầu cử ở 27 khu vực bầu cử quốc hội trong 11 bang.[25]



Người Nhập Cư Khiến Nước Mỹ Mạnh Hơn

Các giá trị nền tảng của nước Mỹ, được thể hiện trên Tượng Nữ Thần Tự Do, đã chào đón những người nhập cư từ hơn một thế kỷ nay, các chính sách liên bang có lịch sử tạo điều kiện cho người nhập cư hợp pháp, thu nhập thấp được tiếp cận với các phúc lợi chăm sóc sức khỏe, thực phẩm và nhà ở do chính phủ tài trợ.

Các đời tổng thống trước đây đã chào đón và coi trọng những đóng góp của người nhập cư: John F. Kennedy đã viết: đất nước này bắt nguồn từ những người nhập cư; Ronald Reagan nói nước Mỹ tạo nên sức mạnh của mình từ tất cả các nước khác và từ mỗi góc ngách của thế giới; George H.W. Bush đã ký Đạo Luật Nhập Cư 1990 với quy định “bình đẳng gia đình” ; George W. Bush và Barack Obama tranh cãi để tìm ra con đường cấp quốc tịch cho những người nhập cư không có giấy tờ.

Việc chuyển đến một đất nước mới là rất khó khăn, đôi khi những người mới đến cần được trợ giúp để khẳng định vị trí của mình tại nước Mỹ; những người nhập cư thường chỉ có thể tìm việc làm tạm thời, thu nhập thấp với những phúc lợi lao động ít ỏi hoặc không có chút phúc lợi nào.

Những thay đổi đề xuất trong quy tắc liên bang sẽ cản trở những người nhập cư đến đất nước này nếu họ có khả năng, tại một thời điểm nào đó trong tương lai, sử dụng bất kỳ phúc lợi nào của chính phủ liên bang về chăm sóc sức khỏe, thực phẩm và nhà ở. Điều đó có nghĩa là những người nhập cư có trình độ tiếng Anh kém, được giáo dục hạn chế, thu nhập thấp, hoặc là người trẻ tuổi, già quá hoặc trong độ tuổi mang thai sẽ khó được cấp thẻ xanh hoặc nhập cảnh vào nước Mỹ. Đây là sự đảo lộn của cái gọi là “gánh nặng xã hội”, và trái ngược với những chính sách và quy tắc lâu dài của quốc gia này.

Dữ liệu của hàng loạt các nghiên cứu chứng tỏ rằng người nhập cư là một lợi ích của xã hội và họ khiến nước Mỹ mạnh hơn, mặc dù có những ý kiến sai và gây hiểu lầm trái ngược.

Sức Khỏe của Nước Mỹ Phụ Thuộc vào Người Nhập Cư

Hơn một phần tư bác sĩ tại nước Mỹ sinh ra tại một nước khác, và một nghiên cứu mới cho thấy có nhiều y tá, nha sĩ, dược sĩ, và người chăm sóc tại gia cũng là người nhập cư. [27]

- Khoảng 29 phần trăm bác sĩ sinh ra ở những đất nước khác, và khoảng bảy phần trăm không phải là công dân Mỹ, nghiên cứu này phát hiện.
- Khoảng 24 phần trăm nha sĩ là người nhập cư vào Mỹ, và bốn phần trăm không phải là công dân.
- Trong số các dược sĩ, 20 phần trăm sinh ra ở đất nước khác và khoảng bốn phần trăm không phải là công dân.
- Khoảng hơn 23 phần trăm người chăm sóc tại gia, người chăm sóc bệnh nhân tâm thần và chăm sóc điều dưỡng sinh ra ngoài nước Mỹ, và khoảng chín phần trăm không phải là công dân.

Người nhập cư không đến nước Mỹ để nhận phúc lợi

- Các phúc lợi xã hội không phải là yếu tố thúc đẩy nhập cư bởi nước Mỹ công khai nghiêm cấm những người nhập cư không có giấy tờ nhận các phúc lợi xã hội và những người nhập cư hợp pháp không thể ghi danh vào các chương trình phúc lợi liên bang chính trong thời gian 5 năm, theo các quy định của pháp luật liên bang hiện tại[28].

Người nhập cư tại Mỹ ít sử dụng các phúc lợi xã hội hơn những người sinh ra tại Mỹ [29]

- Tại California, nơi có thể tiếp cận các phúc lợi tiểu bang dễ hơn so với các phúc lợi liên bang, Khảo Sát Phòng Vấn Sức Khỏe California cho thấy phần lớn những người ghi danh vào các chương trình công cộng là những công dân sinh ra tại Mỹ: 70% Medicaid, 72 phần trăm SNAP (phiếu thực phẩm), 76 phần trăm TANF (gia đình có trẻ em), và 68 phần trăm người nhận SSI là các công dân sinh ra tại Mỹ

Người nhập cư đóng góp tài chính nhiều hơn so với những gì họ nhận trong chăm sóc sức khỏe. [30]

- Các chính sách liên bang hạn chế số người nhập cư vào Mỹ có thể làm suy giảm số lượng người muốn mua “bảo hiểm”. Bởi vậy, những người nhập cư giúp chia sẻ rủi ro trong bảo hiểm tư nhân. Có nghĩa là người nhập cư là rủi ro “lành mạnh” bù đắp cho rủi ro “xấu” trong chia sẻ rủi ro bảo hiểm.
- Người nhập cư chiếm khoảng 13% phí bảo hiểm chi trả cho các công ty bảo hiểm tư nhân, nhưng chỉ chiếm 9% chi phí bồi thường bảo hiểm. Có nghĩa là trung bình, những người nhập cư trả cho các chi phí y tế nhiều hơn những gì họ được hưởng.

- Phí bảo hiểm hàng năm vượt quá chi phí chăm sóc sức khỏe là \$1,123 trên mỗi người nhập cư ghi danh, bù đắp cho thâm hụt \$163 trên mỗi người ghi danh sinh ra tại Mỹ.

Chi phí trên đầu người từ các nguồn bảo hiểm tư nhân và công cộng của người nhập cư thấp hơn. [31]

- Các chi phí chăm sóc sức khỏe của người nhập cư chỉ vào khoảng một phần hai cho đến hai phần ba của những người sinh ra tại Mỹ.
- Người nhập cư chiếm khoảng 12% tổng số dân số của Mỹ nhưng chỉ chiếm 8.6% tổng chi phí chăm sóc sức khỏe của Mỹ.
- Người nhập cư cũng đóng góp cho Medicare nhiều hơn những gì họ nhận lại, và bởi vậy là những người đóng góp chính cho quỹ tương hỗ của Medicare. [30]

Người nhập cư đóng góp nhiều cho ngành chăm sóc sức khỏe của Mỹ, nhất là khi tình trạng thiếu lao động đang lan tràn trên khắp cả nước. [32]

- Năm 2017, người nhập cư chiếm 18% tổng số nhân viên chăm sóc sức khỏe; và 23% số nhân viên chăm sóc lâu dài.
- Người nhập cư chiếm khoảng 30% số lao động nhà điều dưỡng, quản gia và bảo trì.

Khoảng 30% bác sĩ tại nước Mỹ là người nhập cư. [33]

- Nước Mỹ phụ thuộc vào các bác sĩ nhập cư để lấp lỗ hổng trong những lĩnh vực còn thiếu nhân công y tế kể từ thập kỷ 1970.
- Khi dân số Mỹ ngày càng già đi và đối mặt với tình trạng thiếu nhân công chăm sóc sức khỏe, thì những người nhập cư sẽ tiếp tục đóng vai trò quan trọng trong lực lượng lao động cần thiết để chăm sóc cho dân số già cỗi.

Nhập cư làm tăng tổng sản phẩm kinh tế của đất nước [34]

- Đánh giá năm 2013 cho thấy tổng đóng góp hàng năm của những công dân sinh ra tại nước ngoài vào khoảng 2 nghìn tỷ USD, khoảng 10% GDP hàng năm [35]

Ổn định kinh tế, tiếp cận với giáo dục và chăm sóc sức khỏe tốt hơn là tất cả những gì hơn cả sẵn sàng khi con đường hợp pháp hóa không bị cản trở. [36]

- Tình trạng hợp pháp là cơ chế quan trọng cho phép những cha mẹ là người nhập cư tiến bước trên nấc thang kinh tế, để có ảnh hưởng tích cực đến các thế hệ sau này.

Hợp pháp hóa tạo cơ hội cho các bậc cha mẹ hướng đến tầng lớp trung lưu và có tiền để đầu tư cho giáo dục. [37]

- Giáo dục là một cơ chế quan trọng dẫn đến sự ổn định kinh tế lớn hơn trong thế hệ thứ nhất, giáo dục giúp nâng cao tính lưu động của thế hệ thứ hai.

Nhập cư làm tăng tổng sản phẩm kinh tế của đất nước và các thế hệ sau có những đóng góp tài chính quan trọng [38]

- Nhập cư cung cấp lực lượng lao động, làm tăng Tổng Sản Phẩm Quốc Nội (GDP) hoặc tổng sản phẩm kinh tế của đất nước.
- Báo cáo của Viện Hàn Lâm Khoa Học Quốc gia năm 2017 về những hậu quả kinh tế của nhập cư cho thấy đến thế hệ thứ hai và thứ ba, người nhập cư sẽ mang lại nhiều tiền hơn cho ngân sách tiểu bang và địa phương so với những gì họ nhận. Trung bình đối với thế hệ nhập cư thứ hai và thứ ba tại Mỹ, số tiền đóng góp (như thặng dư với ngân sách) của họ là \$1,700, và \$1,300 tương ứng, cho ngân sách tiểu bang và địa phương.
- Tại California, số tiền đóng góp của người nhập cư trung bình là \$1,050 cho cả ba thế hệ.

Người nhập cư giải quyết vấn đề thiếu lao động nghiêm trọng

- Ngoài việc bù đắp thiếu hụt lao động trong lĩnh vực chăm sóc sức khỏe và nông nghiệp, người nhập cư còn góp phần quan trọng bù đắp thiếu hụt lao động trong lĩnh vực giáo dục tại nước Mỹ.
- Hiện giáo viên đang bị thiếu hụt nghiêm trọng, nhất là giáo viên toán và khoa học, ở một số vùng của nước Mỹ, từ nông thôn tới các thành phố lớn, như Baltimore và Chicago. Nhiều quận này đã bù đắp số lượng giáo viên thiếu hụt bằng cách thuê những giáo viên nhập cư bởi không có đủ giáo viên địa phương cho những vị trí này.



QUA CON MẮT TRẺ EM

Bài viết gửi cho One Nation Commission Report của Helen Zia

Ký ức tuổi thơ đưa tôi trở lại giữa những năm 1950, khi tôi mới gần ba tuổi. Khi tôi đang chơi ở công viên Roosevelt Park, một trong những công viên đô thị lớn nhất tại New Jersey. Tôi mặc một chiếc váy có khung lắc lư và tôi rất ghét cảm giác cứng và ráp của nó. Anh trai tôi, khoảng năm tuổi, mặc chiếc áo khoác đẹp bên ngoài chiếc áo sơ mi cao bồi và cùng chơi với đứa em trai hai tuổi của tôi.

Những đứa trẻ con chúng tôi chơi rất vui trong công viên. Cha mẹ tôi là người nhập cư đã để chúng tôi tự chơi trong chốc lát để đi vào một tòa nhà cao xây bằng gạch ở trên đồi. Tôi vừa lăn mình từ trên đồi đầy cỏ xuống dưới, vừa cười vang. Sau đó tôi lại chạy lên đỉnh đồi để lăn một lần nữa—không ai ngăn tôi để cỏ khỏi làm bẩn chiếc váy thảm hại đó.

Ngay sau đó, cha tôi đến đưa chúng tôi vào một khu nhà rất rộng. Mùi cồn rửa vết thương, khử trùng và những mùi hắc khác tràn ngập những hàng lang tối tăm lạnh lẽo. Đôi giày Mary Jane của tôi gõ lách cách trên ván sàn lót vải sơn cứng được đánh bóng. Chúng tôi gặp mẹ đang đứng chờ chúng tôi sau khi khám sức khỏe. Bên cạnh là một chiếc máy chụp x-quang to đùng.

Mẹ tôi cũng mặc bộ quần áo đẹp nhất. Cả cha tôi cũng vậy. Đi khám bác sĩ là một sự kiện đặc biệt. Mẹ tôi được chẩn đoán bị mắc bệnh lao. Sau nhiều năm sống trong cảnh nghèo túng và thiếu ăn trong thời kỳ chiến tranh tại Trung Quốc, căng thẳng khi trở thành người tị nạn không giấy tờ tại Mỹ, và lại còn sinh ba đứa con trong thời gian chưa đến ba năm, hệ miễn dịch của bà yếu đi nhiều không còn chống lại được vi khuẩn bệnh lao. Bệnh viện Roosevelt, nằm trong công viên, là trung tâm điều trị bệnh lao lớn của tiểu bang có nhiệm vụ ngăn chặn lây lan của căn bệnh có nguy cơ truyền nhiễm cao này.

Mặc dù khi đó bệnh lao không còn bị coi là án tử hình, nhưng mẹ tôi vẫn bị cách ly. Chính phủ chi trả mọi chi phí bởi cha mẹ tôi không có bảo hiểm y tế và cũng không có khả năng chi trả. Từ cuộc sống sung túc hôm nay, tôi thấy chúng tôi thật may mắn: mặc dù tình trạng nhập cư của cha mẹ chúng tôi rất mong manh và mẹ tôi lại còn mắc bệnh lao, nhưng gia đình tôi vẫn được điều trị căn bệnh nghiêm trọng của bà. Cha mẹ tôi không phải mạo hiểm thêm cho sức khỏe vốn đã nguy hiểm của bà và những người mà bà đã tiếp xúc.

Về vấn đề chăm sóc y tế khác, Cha tôi sẽ cầu nài với lũ trẻ con rằng chúng tôi không được ốm, bởi làm gì có tiền để đi khám bác sĩ. Do khó trang trải các hóa đơn, ông thường la mắng chúng tôi, “nếu có bị xe hơi va vào, thì nhớ va vào chiếc xe Cadillac mà đừng có va vào xe Volkswagen!”. Bởi ông cho rằng chủ xe Cadillac sẽ thanh toán cho hóa đơn bệnh viện của chúng tôi. Tôi thậm chí băn khoăn về lời la mắng của ông, bởi tôi biết rằng chiếc xe Cadillac to như xe tăng kia mà va vào chúng tôi thì chắc chắn sẽ nghiền nát chúng tôi. Rất may là, chúng tôi chưa bao giờ có dịp kiểm chứng điều đó.

Thời đó đã có quy định về Gánh Nặng Xã Hội. Nhưng ngay cả vào thời điểm xuất hiện những luận cứ hung hăng của McCarthy đối với “những kẻ thù bên trong”, thì quy định này cũng không áp dụng với các gia đình di cư cần chăm sóc y tế căn bản, trợ cấp thực phẩm hoặc nhà ở.

Giờ đây Nhà Trắng đang sử dụng Gánh Nặng Xã Hội như một chiếc dùi cui, buộc những người di cư hợp pháp phải chọn giữa bảo vệ sức khỏe và sự an toàn của gia đình với những phúc lợi căn bản mà họ đủ điều kiện được nhận, hay gây nguy hiểm cho tình trạng nhập cư của mình.

Ngày nay, những người nhập cư hợp pháp lo sợ khi phải nhận chăm sóc y tế cho trẻ em và những người trong gia đình bị ốm. Họ không nhận trợ cấp thực phẩm hoặc nhà ở bởi họ sợ rằng quy định Gánh Nặng Xã Hội này sẽ gây hại đến tình trạng nhập cư hợp pháp của mình hay gia đình và họ không được trở thành thường trú nhân hoặc công dân Mỹ hoặc thậm chí còn bị trục xuất.



Thực vậy, họ có lý do chính đáng để lo lắng, bởi Chính quyền hiện tại tỏ rõ ý định – dựng lên một bức tường vật lý và quan liêu chống lại những người nhập cư từ “những quốc gia thối tha” ở châu Phi, châu Á và châu Mỹ La tinh. Gánh Nặng Xã Hội và những rào cản khác đang được dựng lên, không phải chỉ để cản trở những người nhập cư vào đất nước này nếu họ không phải là người da trắng hay giàu có, mà còn biện hộ cho việc chia rẽ các gia đình; bỏ tù cả trẻ em lẫn người lớn trong tình trạng không thềm đếm xỉa đến những quyền cơ bản

của con người, gây ra bệnh tật và tử vong; và trục xuất mọi người không cần biết khi quay về họ có an toàn không, kể cả trẻ em mắc bệnh giai đoạn cuối và người trưởng thành đến từ các đất nước khác đã được các gia đình người Mỹ nhận làm con nuôi từ khi còn nhỏ. Một ngày nào đó, lịch sử sẽ ghi nhận những trò hề này là tội phạm chống lại loài người.

Những năm 1950, visa của cha mẹ tôi hết hạn bởi họ không thể quay về Trung Quốc sau cách mạng của những người Cộng Sản. Họ sắp sửa bị trục xuất-- nhưng các viên chức nhập cư Mỹ đã quyết định rằng sẽ là quá cực đoan nếu tách cha mẹ ra khỏi con cái được sinh ra tại Mỹ-- thậm chí ngay cả trong những năm cứng rắn của McCarthy. Thời gian đó, cha mẹ tôi trở thành công dân Mỹ, nuôi lớn sáu người con mang quốc tịch Mỹ: năm người giờ trở thành công chức, hoạt động tích cực trong các lĩnh vực môi trường, thương mại, ngân hàng, thu thuế, bình đẳng nhà ở, cựu chiến binh và nhiều lĩnh vực khác của nước Mỹ. Ba người vinh dự được phục vụ trong các lực lượng Hải Quân, Lính Thủy Đánh Bộ và Không Quân của quân đội Mỹ. Nếu gia đình tôi bị chia rẽ bởi trục xuất hoặc bị tàn phá bởi bệnh tật do không được chữa trị, thì không thể có những đóng góp này cho đất nước.

Tôi biết về việc cha mẹ tôi suýt bị trục xuất khi tôi chuẩn bị kết thúc cuốn Con thuyền cuối cùng rời Thượng Hải – và tôi định đưa câu chuyện về buổi điều trần nhập cư của họ vào cuốn sách.

Nhưng bởi những cuộc tấn công dân nhập cư xuất phát từ Washington, bao gồm cả quy định Gánh Nặng Xã Hội, một số chính trị gia thậm chí còn kêu gọi tước quyền công dân của những người nhập cư hợp pháp từng sử dụng các phúc lợi. Tôi đã bắt đầu lo lắng rằng những tiết lộ trong cuốn sách của tôi có thể gây hại cho người mẹ đã 87 tuổi của tôi -- và tôi đã nghĩ đến việc xóa những chi tiết này.

Đáng buồn là mẹ tôi đã qua đời trước khi cuốn sách của tôi hoàn tất, và tôi đã không xóa những câu chuyện nhập cư của bà. Mặc dù rất nhớ mẹ, nhưng tôi mừng vì bà đã không phải chứng kiến những gì đang diễn ra với người di cư ngày nay.

Bà chắc sẽ khiếp sợ đất nước đã từng nuôi dưỡng bà giờ đang giáng sự tàn bạo xuống những thế hệ người di cư mới, dưới cái lốt Gánh Nặng Xã Hội.

Tất cả các trẻ em phải có cơ hội tạo nên những ký ức hạnh phúc, chứ không phải bị ám ảnh bởi một chấn động tâm thần suốt đời do bị chia cắt, giam cầm, và không ổn định chỉ do nơi sinh, màu da, tôn giáo, ngôn ngữ, giới tính, độ tuổi, thu nhập, giáo dục, khuyết tật và những đặc tính khác tạo nên con người chúng ta của gia đình các em

Hơn một phần ba tất cả những người Mỹ có liên quan trực tiếp đến những người nhập cư hoặc chính bản thân là người nhập cư. Mỗi người đều có những câu chuyện về lòng dũng cảm trong hành trình đầy hiểm nguy; ý chí vững vàng để vượt qua những cam go của sự hỗn loạn, thường là ở những vùng đất không thân thiện; sự cần thiết phải thích ứng những với nền văn hóa tương đối khác biệt với văn hóa của họ. Sự kiên cường của họ truyền cảm hứng và dạy những người khác rằng tinh thần con người là sẵn sàng chấp nhận rủi ro để tìm nơi bình yên và chỗ ẩn náu để khỏi bị làm hại, cho dù những hy sinh của họ có thể không mang lại trái ngọt cho tới những thế hệ sau này.

Những câu chuyện của cha mẹ tôi đã cho phép tôi nhìn những cuộc khủng hoảng di cư ngày nay qua con mắt của một đứa trẻ. Không nên để mất nhiều thế hệ thì những người di dân mới biết được tại sao con người lại sẵn sàng chấp nhận mọi rủi ro để tìm kiếm sự an toàn cho gia đình mình, đối mặt với hơi cay tại biên giới, dũng cảm vượt biển bằng những chiếc xuồng cao su, lo sợ chuyến tàu thủy, chuyến bay, chuyến tàu hỏa hoặc chuyến xe buýt kế tiếp sẽ là chuyến cuối cùng.

Hoặc để quốc gia này nhận ra rằng những người di cư và người tị nạn làm cho nước Mỹ mạnh hơn, làm lợi nhiều hơn so với những gì họ nhận được.



Trận chiến về Di trú

Cuộc chiến về thay đổi pháp lý

Những hạn chế đối với người nhập cư gốc Trung Quốc và Châu Á khác dựa trên chủng tộc của họ, cũng như những người nhập cư nghèo, là một phần trong lịch sử của luật di trú Hoa Kỳ do Quốc hội ban hành và được thực thi bởi nhánh hành pháp.

Trong thời hiện đại, Luật Dân quyền năm 1964 và sau đó là Luật Di trú năm 1965 đã loại bỏ hệ thống hạn ngạch theo nguồn gốc quốc gia đã ưu tiên nhập cư lệch sang cho người nhập cư từ Bắc Âu trong rất nhiều năm. Lần đầu tiên, những người nhập cư từ Châu Mỹ Latinh, Châu Á và Châu Phi được đối xử bình đẳng hơn - và số lượng người nhập cư từ Châu Á và Mexico tăng lên.

Kể từ đó, các quy tắc và luật chống người nhập cư quy định hạn chế những người nhập cư mới hơn này liên tục được đề xuất, bao gồm cả những thay đổi hiện tại đối với luật "gánh nặng xã hội". Những thay đổi này vấp phải phản ứng mạnh mẽ của cộng đồng trong quá trình vận động hành chính, dự luật tại Quốc hội và những thách thức pháp lý tại tòa án liên bang. Các sự kiện đáng chú ý bao gồm.

1970~1980

Khi luật pháp liên bang đề xuất hạn chế nhập cư theo gia đình bằng cách loại bỏ loại thị thực cho anh chị em, những người ủng hộ người Mỹ gốc Á đã đáp lại bằng một chiến dịch tuyên truyền thành công cho các nhà lập pháp và công chúng về tác động của việc tách rời thân nhân và đoàn tụ gia đình trong cộng đồng AAPI di dân và tị nạn.

1994

Tại California, cử tri đã chấp thuận Dự luật 187, trong đó cấm người nhập cư không có giấy tờ sử dụng dịch vụ y tế không khẩn cấp, giáo dục công cộng và các dịch vụ khác trong tiểu bang. Một ngày sau khi dự luật đó được thông qua, những người bênh vực người nhập cư đã đệ đơn kiện chống lại dự luật này và một tòa án liên bang tuyên bố dự luật vi hiến. Dự luật 187 không bao giờ có hiệu lực.

1996

Trong làn sóng chống nhập cư của Dự luật 187, Quốc hội đã thông qua Luật Hòa giải Trách nhiệm cá nhân và Cơ hội làm việc (gọi là "cải cách phúc lợi") và Luật Cải cách Nhập cư bất hợp pháp và Trách nhiệm nhập cư (gọi là "Cải cách nhập cư") để hạn chế điều kiện hưởng phúc lợi xã hội của người nhập cư, bao gồm không cho phép thường trú nhân mới được công nhận hợp pháp được hưởng hầu hết các loại phúc lợi xã hội liên bang trong 5 năm và thắt chặt các biện pháp thực thi đối với người tài trợ tài chính cho những người nhập cư mới. Để bù đắp lại việc không được hưởng phúc lợi liên bang, những người ủng hộ dân nhập cư tổ chức tuyên truyền ở cấp tiểu bang để củng cố các chương trình do nhà nước tài trợ. Tại Sacramento, CA, hàng trăm người nhập cư đã đến thăm những nghị sĩ đại diện của họ để nộp hồ sơ về vụ việc của mình trong "Ngày cho người di dân/ Immigrant Day" đầu tiên. Bây giờ, sự kiện này được tổ chức hàng năm.

1999

Để ngăn chặn hiệu lực gây tổn hại của luật "cải cách nhập cư", các tổ chức quyền của dân nhập cư yêu cầu Sở Dịch vụ Di trú và Nhập tịch phải làm rõ những loại phúc lợi cấu thành Gánh nặng xã hội. INS ban hành hướng dẫn bằng văn bản, nêu rõ luật Gánh nặng xã hội có tính liên quan hạn chế, chỉ áp dụng trong trường hợp đương đơn xin thường trú hợp pháp phải phụ thuộc chủ yếu vào các khoản hỗ trợ tiền mặt của chính phủ, chẳng hạn như SSI hoặc Hỗ trợ chung GA, hoặc chăm sóc dài hạn.

2017

Tổng thống Donald Trump tán thành Luật Cải cách Di trú Mỹ để giúp có thêm việc làm (RAISE) (S.1720) trong đó sẽ cắt giảm một nửa số lượng người nhập cư hợp pháp và loại bỏ đơn xin nhập cư của anh chị em và cha mẹ của công dân Hoa Kỳ; tác động lớn nhất sẽ là hạn chế các thành viên gia đình người Mỹ và châu Á di cư đến Mỹ. Một số nhóm người Mỹ gốc Á và cộng đồng tín ngưỡng đã tập hợp phản đối cuộc tấn công nhằm vào người nhập cư và đoàn tụ gia đình này. Trái ngược với S.1720, nữ nghị sĩ Judy Chu (D-CA) đưa ra Đạo luật Đoàn tụ gia đình (H.R.3799) để mở rộng nhập cư theo gia đình; kể từ ngày 1 tháng 9 năm 2019, H.R. 3799 hiện có 49 nhà đồng tài trợ, trong khi S.1720 có ba nhà tài trợ.

2018

Chính quyền TT. Trump đề xuất mở rộng triệt để luật về Gánh nặng xã hội. Việc mở rộng sẽ tạo ra các danh mục rộng rãi áp dụng cho phép từ chối người nhập cư hợp pháp nhận được tư cách thường trú nhân hợp pháp dựa trên: tuổi tác (quá trẻ hoặc quá già); trình độ học vấn; Trình độ tiếng Anh hoặc nếu họ nhận Medicaid (chăm sóc y tế), SNAP (tem thực phẩm) hoặc hỗ trợ nhà ở. Trong giai đoạn tham vấn công khai đối với đề xuất này, các chiến dịch tuyên truyền của những người ủng hộ dân nhập cư đã thu thập được một số lượng lớn ý kiến công chúng chưa từng có: hơn 266.000 ý kiến, hầu hết đều chống lại đề xuất quy định về Gánh nặng xã hội, bao gồm 23.000 ý kiến từ người Mỹ gốc Á và người dân đảo Thái Bình Dương.

2019

Hạ nghị sĩ Chu đưa ra H.R.3222, Đạo luật No Funds for Public Charge nhằm nghiêm cấm việc phân bổ chi phí liên bang để thực hiện quy định mở rộng về Gánh nặng xã hội; tính đến ngày 6 tháng 9 năm 2019, dự luật có 93 nhà đồng tài trợ.

Khi tiếp tục mở rộng các cuộc tấn công vào người nhập cư, Chính quyền TT. Trump đang chuẩn bị đề xuất trục xuất người nhập cư hợp pháp là thường trú nhân hợp pháp dựa trên luật Gánh nặng xã hội.

Ủy ban Một quốc gia được thành lập để lên tiếng vì các mối quan tâm của cộng đồng người Mỹ gốc Á và người dân đảo Thái Bình Dương, là cộng đồng người nhập cư nhiều hơn bất kỳ nhóm chủng tộc/sắc tộc nào khác ở Hoa Kỳ.

Tháng 8/2019

Quy định mở rộng về Gánh nặng xã hội được hoàn thiện, và có hiệu lực từ ngày 15 tháng 10 năm 2019. Sáu vụ kiện đã được đệ trình bởi 20 tiểu bang, khu vực pháp lý địa phương và các tổ chức cộng đồng, cho rằng việc mở rộng quy định về Gánh nặng xã hội là một hành động bất hợp pháp và phân biệt chủng tộc đối với người châu Á, người gốc Mỹ La tinh và những người nhập cư khác không phải là người da trắng.



Quy định về Gánh nặng xã hội là một cuộc tấn công vào Sức khỏe cộng đồng.

Vào cuối những năm 1800, những người nhập cư từ Châu Âu đến Massachusetts và New York là mục tiêu của quy định về Gánh nặng xã hội; các nhà lập pháp đã tìm cách đẩy họ ra khỏi Hoa Kỳ với lý do họ có thể sử dụng phúc lợi xã hội. Nỗ lực chống người nhập cư ở Bờ Đông này nhằm vào người Ireland và người Ý trong cùng thời kỳ này khi cộng đồng công nhân da trắng ở Bờ Tây - dẫn đầu là những người nhập cư Ireland - đã nổi dậy chống lại người nhập cư Trung Quốc, kêu gọi thanh trừng sắc tộc dẫn đến sự ra đời của Đạo luật Loại trừ người Trung Quốc năm 1882 và cuối cùng nhắm vào tất cả những người nhập cư Á Châu. Những người nhập cư gốc Ireland, Ý và Trung Quốc cố gắng ở lại Hoa Kỳ sau thời kỳ đó phải chịu điều kiện sống khốn khổ đã trở thành nguy cơ dễ mắc bệnh đối với sức khỏe cộng đồng.

Hiện nay, đề xuất mở rộng triệt để Quy định về Gánh nặng xã hội hoàn toàn không đếm xỉa đến các giới hạn mà Quốc hội đã quy định vào năm 1999. Bằng việc từ chối cung cấp cho người nhập cư hợp pháp khả năng cư trú hợp pháp nếu họ nhận phúc lợi mà họ đủ điều kiện được nhận, chẳng hạn như Medicaid (chăm sóc y tế), SNAP (tem thực phẩm) hoặc hỗ trợ nhà ở, sự thay

đổi chống người nhập cư mới nhất này sẽ gây ra tổn hại trên quy mô lớn và dẫn tới dịch vụ chăm sóc tốn kém mà không được tiếp cận điều trị kịp thời, phù hợp và điều trị phòng ngừa.

Nhiều tổ chức chăm sóc y tế thuộc nhiều khía cạnh trong hệ thống y tế, như Hiệp hội Y khoa Hoa Kỳ và Học viện Nhi khoa Hoa Kỳ đã lên tiếng chống lại quy định đề xuất này. Ở đây, có ba thành viên trong Ủy ban AAPI của tổ chức Một Quốc gia là bác sĩ và họ đã chia sẻ kiến thức của mình về những thách thức y tế này.



Tung Nguyen, MD

Chủ tịch

Hành động cấp tiến AAPI*



Là một bác sĩ, tôi biết rằng sức khỏe không phải là mối quan tâm Số Một của bệnh nhân. Ưu tiên hàng đầu của họ là có một mái nhà và thực phẩm để chăm sóc gia đình. Chi tiêu hạn chế cho chăm sóc y tế là phụ, đặc biệt là khi xảy ra tình trạng mất an ninh lương thực và mất an ninh nhà ở. Khi mọi người không thể có được thực phẩm bổ dưỡng, họ sẽ bỏ bê việc chăm sóc sức khỏe.

Người nhập cư chịu thêm nhiều căng thẳng, ngoài việc phải lo lắng về nơi ở, đồ ăn, họ còn không chắc chắn có bị trục xuất hay không, đặc biệt là trong bối cảnh liên tục xảy ra các cuộc tấn công nhằm vào người nhập cư và đề xuất thay đổi chính sách nhập cư.

Khi căng thẳng gia tăng, cơ thể có phản ứng hóa học sẽ khiến con người ốm yếu hơn và tình trạng sức khỏe nói chung sẽ xấu đi. Nhiều người sẽ xuất hiện trong phòng cấp cứu hoặc trở thành người vô gia cư, với mức chi phí cao hơn cho tất cả mọi người.

Trong lĩnh vực nghiên cứu, càng nhiều sự đa dạng chính là chìa khóa giúp giải quyết vấn đề, bởi vì quý vị không thể biết tất cả mọi thứ. Quý vị cần tham khảo quan điểm khác để lấp đầy những lỗ hổng mà quý vị có thể đã bỏ qua. Quý vị sẽ đạt được kết quả tốt hơn khi tập hợp được một nhóm đủ đa dạng.

Điều này cũng đúng với một nền dân chủ - khi quý vị có sự tham gia đầy đủ của tất cả mọi người thì sẽ có rất nhiều ý tưởng giúp giải quyết vấn đề. Nhưng với quy định về Gánh nặng xã hội, chính phủ đã loại trừ hoàn toàn một vài nhóm cộng đồng, chúng ta có thể mất những người có thể đề ra những giải pháp tuyệt vời cho các vấn đề trong tương lai.



Paul Song, MD

COO/CMO,

NKMaxAmerica, Inc*



Khoảng 29 triệu người Mỹ không được bảo hiểm, trong đó có nhiều người từ cộng đồng da màu và/hoặc người nhập cư không có giấy tờ; hàng chục nghìn người chết mỗi năm vì không được bảo hiểm sức khỏe; hàng trăm người phá sản mỗi năm do bệnh tật; trên 30 triệu người Mỹ có bảo hiểm phải chi trả các khoản phí tự thanh toán và các khoản khấu trừ cao so với thu nhập mà chúng được coi là bảo hiểm thấp.

44% những người có bảo hiểm sẽ trì hoãn việc tìm kiếm chăm sóc y tế vì họ không đủ khả năng chi trả các khoản đồng thanh toán hoặc khoản khấu trừ trong khi 1/10 người Mỹ sẽ bỏ qua việc mua thuốc theo đơn vì họ không đủ khả năng chi trả; và chưa kể đến hàng triệu người tiếp tục gặp khó khăn trong việc chi trả phí bảo hiểm hàng tháng của họ. Một sự thật phũ phàng là chúng ta có hệ thống y tế không toàn diện, phi đạo đức và không hiệu quả.

Với quy định về Gánh nặng xã hội được đề xuất, tình hình sức khỏe của mọi người sẽ chỉ trở nên tồi tệ hơn mà thôi. Sẽ có một tỷ lệ cao người nhập cư không được bảo hiểm và bảo hiểm thấp, kể cả trong cộng đồng AAPI. Trong số tất cả các nhóm người Mỹ gốc Á và người dân đảo Thái Bình Dương ở Hoa Kỳ, người Mỹ gốc Hàn là cộng đồng không có bảo hiểm nhiều nhất, nhưng trở trêu thay, Hàn Quốc lại là quốc gia duy nhất trả chi phí cho hệ thống chăm sóc y tế được coi là một trong những hệ thống tiên tiến nhất trên thế giới.

Là một bác sĩ chuyên khoa ung thư, tôi điều trị cho những bệnh nhân đang sử dụng bảo hiểm y tế (Medicaid), trong đó có nhiều người là người nhập cư đang sinh sống hợp pháp. Với quy định về Gánh nặng xã hội, những người nhập cư hợp pháp sợ rằng họ không còn nhận được Thẻ xanh nếu họ tiếp cận với hệ thống y tế, vì thế họ sẽ ít đưa con đi khám bác sĩ nếu bị bệnh hoặc thậm chí sẽ không đi kiểm tra sức khỏe để ngăn ngừa bệnh tật. Một phụ nữ nhập cư sẽ bỏ qua khối u ở vú, trong khi việc điều trị sớm có thể sẽ tạo ra sự khác biệt giữa sống và chết.

Tôi đã nhìn thấy tác động do sợ hãi về sự thay đổi có thể xảy ra này - chúng ta sẽ thấy mọi người đến điều trị khi đã muộn, với các khối u và di căn lớn hơn. Họ là những người sinh sống trong cùng cộng đồng với chúng ta - hàng xóm, người thu hoạch thực phẩm, người dọn dẹp nhà cửa, người chăm sóc trẻ em hoặc người cao tuổi. Sức khỏe của họ là sự phản ánh sức khỏe của xã hội này.



Kyu Rhee, MPP, MD

VP/Giám đốc Y tế

IBM*



Trong nghề nghiệp bác sĩ chăm sóc chính, tôi đã điều trị cho nhiều người nhập cư đến từ các vùng của châu Mỹ Latinh, Đông Nam Á, Đông Âu đến đây để có cơ hội cho các thành viên gia đình và là những người sẽ trở thành thành viên đóng góp của xã hội. Giá trị mà những người nhập cư này mang lại cho Mỹ là bằng chứng rõ ràng về ý nghĩa của một quốc gia của người nhập cư, đặc biệt là khi những người nhập cư mang đến sự đổi mới và đa dạng.

Tôi đã thấy sự chênh lệch về sức khỏe trên cả nước, ở các trung tâm y tế ở nông thôn và thành thị, ở đó các bác sĩ chăm sóc y tế người nhập cư phục vụ tất cả mọi người, cho dù họ có khả năng chi trả hay không. Những bác sĩ chăm sóc y tế người nhập cư này đóng góp cho các thành viên gia đình và cộng đồng bệnh nhân của họ, từ trẻ em đến người lớn. Họ thúc đẩy động cơ phát triển của xã hội Mỹ.

Đây là một đất nước có lượng lớn người nhập cư. Họ nên được tiếp cận các nguồn lực quan trọng như y tế, giáo dục, việc làm, để đảm bảo rằng mọi người có thể đóng góp cho đất nước này và cung cấp cơ hội cho các thành viên gia đình và cộng đồng của họ.



“Cả đời cha tôi là nhân viên quản lý INS và khi lớn lên, tôi đã hiểu rằng những người nhập cư làm cho đất nước chúng ta mạnh mẽ hơn - và mỗi người dân đều có quyền và đáng được đồng cảm. Một Quốc gia là liều thuốc giải độc cho tất cả những cuộc tấn công khủng khiếp này nhằm vào người nhập cư.”

Scott Coffin

CEO, Tổ chức Alameda Alliance for Health

*Các tổ chức được liệt kê vì mục đích liên kết



Người nhập cư làm cho nền kinh tế mạnh hơn Người nhập cư là một phần giải pháp

Kể từ trước khi Hợp Chúng Quốc Hoa Kỳ được thành lập, khi Ben Franklin đổ lỗi cho những người Đức mang đến dịch bệnh ở thuộc địa Pennsylvania, những người phản đối nhập cư thường xuyên đổ lỗi cho người nhập cư vì những vấn đề trong nước. Người di cư từ các quốc gia có "chủng tộc đen" như Châu Phi, Châu Á và Châu Mỹ Latinh, đặc biệt được coi là mục tiêu không mong muốn và bị buộc tội là gây ra suy thoái kinh tế và cướp công việc của người lao động Mỹ. Lời buộc tội này được lặp đi lặp lại để biện minh cho các biện pháp hạn chế chống người nhập cư trong những năm gần đây, bao gồm cả việc chia cắt các gia đình; tạm giữ trẻ em và những người khác trong các điều kiện vô nhân đạo - dẫn đến nhiều người chết; trục xuất; không tiếp nhận những người xin tị nạn là nạn nhân của hành vi vi phạm nhân quyền; từ chối những người được mang đến Mỹ khi còn nhỏ để trở thành công dân Hoa Kỳ; và quy tắc Phí công cộng.

Nhưng nhiều nghiên cứu, ví dụ như nghiên cứu của Viện Chính sách Kinh tế, đã đập tan những lời buộc tội đơn giản và chỉ ra vấn đề cơ bản:

Rõ ràng là thách thức đặt ra cho người lao động Hoa Kỳ không phải là do người lao động nhập cư xuất hiện trong thị trường lao động; vì hệ thống nhập cư hiện tại của chúng ta không phải là về người lao động.

Thay vào đó, hệ thống này mang lại lợi ích cho những người sử dụng lao động cạnh tranh nhờ chi phí thấp, những người cố tình khai thác tình trạng nhập cư trái phép và những người được phép làm việc thông qua một khung pháp lý, từ đó gây áp lực giảm lương và khiến người lao động nhập cư không thể thực thi quyền lao động của họ và buộc người sử dụng phải chịu trách nhiệm. Điều này gây tổn hại cho cả người nhập cư và người lao động ở Hoa Kỳ, các công dân và thường trú nhân hợp pháp làm việc cùng người nhập cư.

Các chính sách và luật pháp có thể cải tổ hệ thống nhập cư Hoa Kỳ bằng cách cấp tư cách thường trú nhân hợp pháp cho người nhập cư trái phép hiện tại; sửa đổi các quy tắc chương trình thị thực làm việc tạm thời; ban hành các biện pháp bảo vệ mới chống lại hành vi trả thù người lao động nhập cư; phân bổ thêm kinh phí để thực thi các tiêu chuẩn lao động; và cấm vĩnh viễn người sử dụng lao động tuyển dụng lao động qua các chương trình thị thực làm việc tạm thời nếu họ đã vi phạm luật di trú hoặc luật lao động. [41]

Thông tin thực tế về người lao động nhập cư cho thấy người nhập cư mang lại nhiều lợi ích hơn cho xã hội. Họ mang đến lợi ích cho tất cả mọi người, bao gồm cả người lao động Mỹ:

- Nền kinh tế nói chung và tất cả người lao động Hoa Kỳ đều bị tổn hại bởi hệ thống nhập cư và khung pháp lý hiện tại, trong đó làm giảm tiền lương và phúc lợi đặc biệt là khi người sử dụng lao động khai thác tình trạng nhập cư trái phép, người nhập cư được phép làm việc và người có thị thực lao động tạm thời.[42]
- Người nhập cư là một phần thiết yếu trong lực lượng lao động Hoa Kỳ, thường làm những công việc mà người Mỹ có xu hướng không nhận, chẳng hạn như nghề dịch vụ (người lao động sinh ra ở nước ngoài 32,5% so với người lao động sinh ra tại Hoa Kỳ 15,9%), bao gồm hỗ trợ y tế, dịch vụ bảo vệ, sơ chế thực phẩm và dịch vụ ăn uống, xây dựng, vệ sinh và chăm sóc cá nhân. Nghề nghiệp hàng đầu của người lao động sinh ra ở nước ngoài bao gồm gác cổng, đầu bếp, lái xe, y tá, nhân viên thu ngân, công nhân trong ngành nông nghiệp. [43]
- Người nhập cư có khả năng cao hơn 15% so với lao động sinh ra ở Mỹ sẽ chấp nhận làm việc vào giờ làm việc bất thường, từ 8:00 tối đến 6:00 sáng vào ngày trong tuần và bất kỳ giờ nào vào cuối tuần.[44]
- Người nhập cư có học vấn cao - 83% người nhập cư mới đến và đang trong độ tuổi đi lao động đã tốt nghiệp trung học, tăng so với mức 53% năm 1990, trong khi tỷ lệ học vấn này ở thường trú nhân sinh ra tại Mỹ là 79%.[45]

- Con cái của những người nhập cư - thế hệ thứ hai - là một trong những nguồn đóng góp kinh tế và tài chính mạnh nhất trong cộng đồng. Ước tính tác động tài chính dài hạn của người nhập cư và con cháu của họ có thể sẽ tích cực hơn nếu chính quyền xét tới vai trò của họ trong việc duy trì tăng trưởng lực lượng lao động và góp phần vào sự đổi mới và hoạt động kinh doanh. [46]
- Theo Trung tâm nghiên cứu Pew, nếu không có người nhập cư thì lực lượng lao động Hoa Kỳ sẽ bị thu hẹp và chính phủ liên bang sẽ rơi vào tình trạng thâm hụt lớn với các chương trình như An sinh xã hội, vốn không có đủ doanh thu từ người lao động để hỗ trợ dân số ngày càng già đi và cuối cùng sẽ làm chậm tăng trưởng kinh tế [47]
- Nếu đề xuất quy định về Gánh nặng xã hội có hiệu lực như đã công bố, chỉ tính riêng ở California, sẽ có tới 17.000 công việc biến mất, dẫn đến giảm thuế thu nhập và doanh thu thuế bán hàng.[48]